TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-6-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Châu Minh Kh, sinh năm 1976 (Có mặt).

Cư trú: Ấp Chà Là, xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Trần Hồng L, sinh năm 1985 (Có mặt).

Cư trú: Ấp L, xã Ph, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/5/2018 và trong quá trình giải quyết ông Châu Minh Kh trình bày: Vào năm 2006, ông và bà Trần Hồng L chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên thường hay cự cải. Ông và bà Trần Hồng L sống ly thân vào khoảng năm 2016 cho đến nay. Tuy được gia đình hòa giải, hàn gắn nhiều lần nhưng

không thành. Do cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể đoàn tụ và tiếp tục chung sống nên ông yêu cầu ly hôn với bà Trần Hồng L.

Về con chung: Có 01 người tên là Châu Hồng H (giới tính nữ), sinh ngày 02/3/2007, hiện con đang sống với bà Trần Hồng L. Nay ông yêu cầu giao con chung cho bà Trần Hồng L nuôi dưỡng nhưng ông không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa bà Trần Hồng L trình bày: Bà thống nhất lời trình bày của ông Châu Minh Kh về thời gian kết hôn và không đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn vợ chồng đúng như ông Châu Minh Kh trình bày. Hiện tại bà và ông Châu Minh Kh sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Xét cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà cũng thống nhất ly hôn với ông Châu Minh Kh.

Về con chung: Đúng như ông Châu Minh Kh trình bày, hiện con đang sống với bà, nay bà yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông Châu Minh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L đều thống nhất xác định tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Châu Minh Kh khởi kiện bà Trần Hồng L về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L kết hôn, đến nay không đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L không được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Từ đó, không công nhận ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L là vợ chồng theo quy định tại các điều 9, 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L thỏa thuận là bà Trần Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng Châu Hồng H. Đồng thời, Châu Hồng H cũng có nguyện vọng sống với bà Trần Hồng L nên giao cho bà Trần Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng Châu Hồng H là phù hợp với nguyện vọng của con chung và đúng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Bà Trần Hồng L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên ông Châu Minh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L xác định tài sản chung và nợ chung không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Châu Minh Kh chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 9, 14, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân, không công nhận ông Châu Minh Kh và bà Trần Hồng L là vợ chồng.

2. Về con chung, giao cho bà Trần Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng Châu Hồng H (giới tính nữ), sinh ngày 02/3/2007. Ông Châu Minh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Châu Minh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Ông Châu Minh Kh chịu và được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0007045 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Ông Châu Minh Kh không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Phú Tân;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mỹ Nhi